TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **431**/2018/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 21 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số 519/2018/TLST-HNGĐ ngày 19/7/2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Phương Thị Kim D** - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 2, khu 7, phường H1, thành phố H, Quảng Ninh

+ Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ** – Sinh năm 1978

HKTT: Thôn C, xã Đ, huyện H, Thái Bình

Tạm trú: Tổ 1, khu 6, phường H2, thành phố H, Quảng Ninh

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phương Thị Kim D và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phương Thị Kim D và anh Nguyễn Văn Đ cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Phương N– sinh ngày 21/6/2005 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Phương Thị Kim D trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Phương M – sinh ngày 24/5/2011 đến

khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị D và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Phương Thị Kim D và anh Nguyễn Văn Đ tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung, anh chị không vay nợ chung với cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Phương Thị Kim D tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001333 ngày 17/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, Quảng Ninh. Chị D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H.
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường H2;
- Lưu hồ sơ, VP.

(Đã ký)

Nguyễn Quang Độ